

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc bổ sung dự toán kinh phí các đồ án quy hoạch cho Sở Xây dựng
năm 2021 (lần 3)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 875/STC-TCHCSN ngày 31/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán kinh phí năm 2021 cho Sở Xây dựng với số tiền là 03 tỷ đồng để thanh toán các nhiệm vụ quy hoạch (Phần I Bảng tổng hợp chi tiết các đồ án quy hoạch đề nghị bổ sung năm 2021 lần 3 kèm theo Quyết định này).

Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn chi sự nghiệp kinh tế chờ phân bổ trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2021.

Điều 2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, quyết toán khoản kinh phí tại Điều 1 theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14, K17.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

TỔNG HỢP CHI TIẾT CÁC ĐỒ ÁN QUY HOẠCH ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG KINH PHÍ NĂM 2021 (LẦN 3)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh)

STT	Danh mục	Quyết định phê duyệt NVQH	Quyết định phê duyệt KHLCNT (hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt KHLCNT của Sở Xây dựng)	Nguồn vốn được duyệt	Dự toán kinh phí được duyệt	Kinh phí đã cấp	Kinh phí đề nghị cấp bổ sung năm 2020 (đồng)		Ghi chú
							Đơn vị đề nghị	Bổ sung lần này	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG (I+II)				10.570.207.000	-	10.570.207.000	3.000.000.000	
I	Các đồ án đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ, dự toán				9.082.423.000	-	9.082.423.000	3.000.000.000	
1	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Nam thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát.	QĐ số 760/QĐ-UBND ngày 8/3/2021	Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 25/3/2021	Vốn ngân sách tỉnh	1.097.491.000	-	1.097.491.000	600.000.000	
2	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Đông Bắc Gò Bồi 01, huyện Tuy Phước.	QĐ số 869/QĐ-UBND ngày 15/3/2021	Tờ trình số 75/TTr-SXD ngày 17/3/2021	Vốn ngân sách tỉnh	1.666.507.000	-	1.666.507.000	600.000.000	
3	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Đông Bắc Gò Bồi 02, huyện Tuy Phước.	QĐ số 867/QĐ-UBND ngày 15/3/2021	Tờ trình số 74/TTr-SXD ngày 17/3/2021	Vốn ngân sách tỉnh	1.796.889.000	-	1.796.889.000	600.000.000	
4	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Đông núi Kỳ Sơn, huyện Tuy Phước.	QĐ số 895/QĐ-UBND ngày 16/3/2021	Tờ trình số 76/TTr-SXD ngày 18/3/2021	Vốn ngân sách tỉnh	2.373.223.000	-	2.373.223.000	600.000.000	
5	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Bắc Tiểu chủng viện Làng Sông, huyện Tuy Phước.	QĐ số 914/QĐ-UBND ngày 18/3/2021	Tờ trình số 81/TTr-SXD ngày 19/3/2021	Vốn ngân sách tỉnh	2.148.313.000	-	2.148.313.000	600.000.000	
II	Các đồ án có nguồn vốn thực hiện: Vốn ngân sách tỉnh, vốn huy động xã hội hóa, tài trợ của doanh nghiệp				1.487.784.000	-	1.487.784.000	-	
1	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Điểm du lịch số 8C-6 Hòn Đất tuyến du lịch, dịch vụ Quy Nhơn - Sông Cầu	Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 15/01/2021	Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 18/02/2021	Vốn ngân sách tỉnh, vốn huy động xã hội hóa, tài trợ của doanh nghiệp theo quy định	1.487.784.000	-	1.487.784.000		